TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀI NHƠN** TỈNH BÌNH ĐỊNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2019/HS-ST
Ngày 24 - 9- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Tố.

2. Bà Ngô Thị Thúy Hồng.

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Nhơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 33/2019/HSST-QĐ ngày 26 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo: Nguyễn Văn B, sinh ngày 01 tháng 7 năm 1995 tại Bình Định; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: K1, TT BS, huyện HN, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn C (chết) và bà Nguyễn Thị G (1957); có vợ là Đào Thị Vĩnh H (1996) và có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang tại ngoại, có mặt.

** Người bị hại:*

- Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1964; chỗ ở: K1, thị trấn BS, huyện HN, tỉnh Bình Định, có mặt.

- Chị Phan Thị Tố N, sinh năm 1991; địa chỉ: 94/8 BS, p1, q6, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

(*Chị N ủy quyền cho bà Ng tại văn bản ủy quyền đề ngày 03/3/2019*)

* *Nguyên đơn dân sự:* Chị Đào Thị Vĩnh H, sinh năm 1996; địa chỉ: K PĐ, thị trấn BS, huyện HN, tỉnh Bình Định, có mặt.

* *Bị đơn dân sự:* Chị Phan Thị Tố N, sinh năm 1991; địa chỉ: 94/8 BS, p1, q6, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Đào Văn H1, sinh năm 1968; địa chỉ: K PĐ, thị trấn BS, huyện HN, tỉnh Bình Định, có mặt.

* *Người làm chứng:*

- Bà Phạm Thị Phi Y, sinh năm 1977; địa chỉ: K1, thị trấn BS, huyện HN, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

- Ông Nguyễn Thế T, sinh năm 1972; địa chỉ: K1, thị trấn BS, huyện HN, tỉnh Bình Định, vắng mặt (ông T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1957; địa chỉ: K1, thị trấn BS, huyện HN, tỉnh Bình Định, có mặt.

- Ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1961; địa chỉ: K1, thị trấn BS, huyện HN, tỉnh Bình Định, có mặt.

- Bà Đỗ Thị H1, sinh năm 1940; địa chỉ: K1, thị trấn BS, huyện HN, tỉnh Bình Định, có mặt.

- Bà Võ Thị Th, sinh năm 1957; địa chỉ: 60 BTX, thị trấn BS, huyện HN, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước, chiều ngày 10/8/2017, thấy chị Đào Thị Vĩnh H bà Nguyễn Thị Ng có lời lẽ xúc phạm. Khi bà Ng chửi, H không trả lời mà gọi điện thoại cho chồng là Nguyễn Văn B để nói về việc bị bà Ng chửi. B nghe H nói nên về nhà để nói chuyện với bà Ng thì giữa B, bà Ng và con gái bà Ng là Phan Thị Tố N xảy ra cãi vả. Bà Ng dùng dao chặt phá xi măng đắp đường ống nước từ nhà bà Ng sang tiệm hớt tóc của chị H; B dùng điện thoại di động quay lại việc làm của bà Ng, bà Ng cầm dao chém trúng vào tay phải của B gây thương tích. Bà Ng tiếp tục dùng dao chặt phá xi măng đắp đường ống nước thì B tiếp tục dùng điện thoại di động để quay; lúc này, chị N ném nửa quả dừa trúng vào tay phải của B nên giữa B và N xảy ra xô xát. Bà Ng vào can ngăn thì bị B nắm tóc và dùng tay đánh vào đầu. Thấy B đánh bà Ng, N can ngăn nhưng không được. Khi thấy chị H đang đứng bế

con trai là Nguyễn Quốc H1 04 tháng tuổi, N chạy tới dùng tay đánh vào chị H làm cháu H rơi xuống đất gây chấn thương đầu. Bị N đánh nên chị H la lớn, B quay lại thấy N đánh chị H làm rớt cháu H1 nên buông bà Ng ra, lấy một thanh kim loại hình hộp chữ nhật, kích thước (90x6x3)cm đánh vào hông trái của N; thấy vậy, bà Ng dùng chổi đót đánh vào lưng B. B tiếp tục dùng thanh kim loại đánh N, bà Ng đưa tay phải lên đỡ nên thanh kim loại trúng vào ngón cái tay phải gây ra thương tích. Lúc này, N cầm được thanh kim loại nên B và N giằng co với nhau làm thanh kim loại trúng vào mặt N gây thương tích ở vùng mắt phải; N bỏ thanh kim loại và bỏ chạy thì té sấp xuống sân gây ra thương tích ở vùng miệng. B tiếp tục dùng thanh kim loại đánh bà Ng, bà Ng đưa tay đỡ nên thanh kim loại trúng vào mu bàn tay trái và cẳng tay phải gây ra chấn thương. Bà Ng bỏ chạy bị té ngã gây xây xát vùng má phải. Lúc này, có nhiều người dân vào can ngăn, đưa bà Ng và N vào hè nhà bà Ng.

Ông Đào Văn H1 là cha ruột của chị Đào Thị Vĩnh H, nghe việc bà Ng và N đánh chị H làm rớt cháu H2 xuống đất, ông H1 bực tức, dùng chân đá bà Ng thì được mọi người can ngăn, đưa bà Ng và N đến Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn cấp cứu.

Bà Nguyễn Thị Ng bị gãy đốt 1 ngón I tay phải; chấn thương gây đau đầu, xây xát da má phải, sưng mu bàn tay trái, sưng cẳng tay phải và chấn thương gây đau vùng ngực, ngày 01/6/2018, Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Định giám định và kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Nguyễn Thị Ng hiện tại là 11%.

Phan Thị Tố N bị chấn thương gây đau đầu, chóng mặt; xây xát da cung mày phải; rách da mi dưới mắt phải; xây xát da môi trên, đụng dập tụ máu; xây xát da vùng nhân trung; chấn thương gây đau hông trái và vai phải, ngày 06/6/2018, Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Định giám định và kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phan Thị Tố N hiện tại là 02%.

Trong quá trình điều tra, Phan Thị Tố N khai bị Nguyễn Văn B đánh gãy răng, ngày 20/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Nhơn quyết định trưng cầu giám định bổ sung, tuy nhiên, Phan Thị Tố N từ chối giám định.

Nguyễn Văn B bị thương ở tay phải, cổ và bụng, tuy nhiên, Nguyễn Văn B không yêu cầu giám định tỷ lệ thương tích.

Nguyễn Quốc H2 bị chấn thương gây sưng nề vùng trán, thái dương, ngày 23/5/2018, Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Định giám định và kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Quốc H2 hiện tại là 0%

Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Nhơn tạm giữ vật chứng của vụ án gồm: Một thanh kim loại, một cái dao và một chổi đót.

Về trách nhiệm dân sự: Chưa được giải quyết xong.

Bản Cáo trạng số: 13/CT-VKSHN ngày 08 tháng 3 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích".

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm của bà Ng và chị N theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị hại bà Nguyễn Thị Ng: Yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà và chị N theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của nguyên đơn dân sự chị Đào Thị Vĩnh H: Không yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe của cháu H2.

Ý kiến của bị cáo Nguyễn Văn B về việc bị bà Ng dùng dao chém gây thương tích: Không yêu cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra và không yêu cầu khởi tố, không yêu cầu bồi thường.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn B đã khai nhận như sau: Vào chiều ngày 10/8/2017, do phát sinh từ mâu thuẫn gia đình, tại khối 1, thị trấn Bồng Sơn, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định, trong quá trình xô xát, bức xúc vì cháu Nguyễn Quốc H2 bị Phan Thị Tố N đánh rớt xuống đất, bị cáo Nguyễn Văn B sử dụng thanh kim loại gây thương tích cho bà Nguyễn Thị Ng với tỷ lệ tổn thương cơ thể 11%, gây thương tích cho chị Phan Thị Tố N với tỷ lệ tổn thương cơ thể 02%.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, lời khai của các bị hại, những người làm chứng và phù hợp với những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn B đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[2] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Nhơn truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ theo quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn B là nguy hiểm cho xã hội, sử dụng hung khí gây thương tích cho 02 người với tỷ lệ tôn thương có thể 11% và 02 %. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Cần phải xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật để răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Trong quá trình xem xét quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện khắc phục một phần hậu quả gây ra, bị cáo phạm tội do bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của bị hại; bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự; vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Nhơn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoài Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các bị hại, đương sự, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Đối với hành vi của bà Nguyễn Thị Ng, bà Ng có hành vi dùng dao gây thương tích cho bị cáo Nguyễn Văn B nhưng bị cáo B từ chối giám định thương tích và tại phiên tòa không yêu cầu khởi tố nên không đủ cơ sở để xử lý hình sự đối với bà Ng là phù hợp.

Đối với hành vi của chị Phan Thị Tố N, chị N có hành vi dùng tay đánh chị Đào Thị Vĩnh H khi chị H đang bế cháu Nguyễn Quốc H2 làm cháu H2 rơi xuống đất, tuy nhiên, không gây thương tích cho chị H và cháu H2 nên không xử lý hình sự chị N là phù hợp.

Đối với hành vi của ông Đào Văn H1, ông H1 dùng chân đá vào người bà Nguyễn Thị Ng nhưng chưa gây thương tích cho bà Ng nên không xử lý hình sự ông H1 là phù hợp.

Về thu giữ vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Nhơn tạm giữ 01 thanh sắt hình hộp chữ nhật, rỗng, kích thước dài 90cm, rộng 06cm, dày 03cm, màu trắng; 01 con dao dài 40cm, phần lưỡi dao màu đen bằng kim loại dài 26cm, rộng 07cm, cán dao bằng gỗ dài 14cm, tròn, đường kính 3,5cm; 01 chổi đót dài 0,8cm, cán nhựa màu xanh là đúng theo quy định của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với yêu cầu của bà Nguyễn Thị Ng: Tại phiên tòa, bị cáo B bà Ng không thỏa thuận được với nhau mức bồi thường, như vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 590 của Bộ luật Dân sự và Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao buộc bị cáo phải bồi thường cho bà Ng khoản sau: Chi phí tiền xe đi chữa trị: 1.000.000 đồng. Về các khoản chi phí điều trị bà Ng không cung cấp được các hóa đơn chứng từ nên không có cơ sở để chấp nhận. Về thu nhập thực tế bị mất: Bà Ng không có thu nhập ổn định nên không bị mất thu nhập thực tế, do đó yêu cầu này không được chấp nhận.

Về tiền tổn thất tinh thần, tại phiên tòa, hai bên không thỏa thuận được, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 3 Điều 590 của Bộ luật Dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho bà Ngôn số tiền tổn thất tinh thần bằng 03 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định là 3 x 1.490.000 đồng = 4.470.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bà Ng là 5.470.000 đồng (1).

- Đối với yêu cầu của chị Phan Thị Tố N: Chi phí điều trị tại các hóa đơn có chứng từ hợp lệ tại Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn và Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định từ ngày 10/8/2017 đến ngày 12/8/2017 là: 2.452.288 đồng được chấp nhận theo Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; các chứng từ điều trị khác tại bệnh viện Răng hàm mặt không hợp lệ nên không được chấp nhận.

Về tiền thu nhập thực tế bị mất, chị N trình bày trong thời gian nằm viện vẫn được công ty trả lương nên thu nhập thực tế không bị mất, do đó, yêu cầu khoản tiền thu nhập thực tế bị mất không được chấp nhận.

Về tiền tổn thất tinh thần, hai bên không thỏa thuận được, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 3 Điều 590 của Bộ luật Dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho chị N số tiền tổn thất tinh thần bằng 01 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định là 1 x 1.490.000 đồng = 1.490.000 đồng.

Như vậy, bị cáo B phải có trách nhiệm bồi thường cho chị N tổng số tiền 3.942.288 đồng (2).

Như vậy, bị cáo Bồng phải có trách nhiệm bồi thường cho bà Ng và chị N tổng số tiền là (1) + (2) = 9.412.288 đồng. Bị cáo B đã tạm nộp 2.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoài Nhơn ngày 27/5/2019, được tính trừ, còn lại bị cáo phải có trách nhiệm tiếp tục bồi thường cho bà Ng và chị N tổng số tiền 7.412.288 đồng.

[8] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các công cụ dùng vào việc phạm tội: 01 thanh sắt hình hộp chữ nhật, rỗng, kích thước dài 90cm, rộng 06cm, dày 03cm, màu trắng; 01 con dao dài 40cm, phần lưỡi dao màu đen bằng kim loại dài 26cm, rộng 07cm, cán dao bằng gỗ dài 14cm, tròn, đường kính 3,5cm; 01 chổi đót dài 0,8cm, cán nhựa màu xanh.

(Như biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/3/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Nhơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoài Nhơn).

[9] Án phí hình sự và dân sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng; thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tuyên án, ngày 24/9/2019.

Giao bị cáo Nguyễn Văn B cho Ủy ban nhân dân thị trấn Bồng Sơn, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian bị cáo thử thách án treo. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các điều 584, 585, 586 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự, Điều 48 của Bộ luật Hình sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải có trách nhiệm bồi thường cho bà Nguyễn Thị Ng số tiền 5.470.000 (năm triệu bốn trăm bảy

mươi nghìn) đồng và bồi thường cho chị Phan Thị Tố N số tiền 3.942.288 (ba triệu chín trăm bốn mươi hai nghìn hai trăm tám mươi tám) đồng. Tổng số tiền bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bà Ng và chị N là 9.412.288 (chín triệu bốn trăm mười hai nghìn hai trăm tám mươi tám) đồng. Bị cáo B đã tạm nộp 2.000.000 (hai triệu) đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoài Nhơn ngày 27/5/2019, được tính trừ, còn lại bị cáo phải có trách nhiệm tiếp tục bồi thường cho bà Ng và chị N tổng số tiền 7.412.288 (bảy triệu bốn trăm mười hai nghìn hai trăm tám mươi tám) đồng.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (Đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy các công cụ dùng vào việc phạm tội: 01 thanh sắt hình hộp chữ nhật, rỗng, kích thước dài 90cm, rộng 06cm, dày 03cm, màu trắng; 01 con dao dài 40cm, phần lưỡi dao màu đen bằng kim loại dài 26cm, rộng 07cm, cán dao bằng gỗ dài 14cm, tròn, đường kính 3,5cm; 01 chổi đót dài 0,8cm, cán nhựa màu xanh.

- Án phí sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự để sung ngân sách Nhà nước.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai hợp lệ để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Định;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND huyện Hoài Nhơn;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hoài Nhơn;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Bị cáo, các bị hại, đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hữu Thảo